

Tp.Hồ Chí Minh, Ngày 16 Tháng 01 năm 2015

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2014)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp HCM

- Công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD XNK BÌNH THẠNH
- Địa-chỉ : 334A Phan Văn Trị, P.11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Điện thoại : 08-35162288 Fax: 08 - 35160118
- Vốn điều lệ : 139.245.880.000 đồng.
- Mã chứng khoán : GIL

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

1. Các cuộc họp của HĐQT:

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông . Lê Hùng	Chủ tịch HĐQT	9/9	100%
2	Ông. Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT	9/9	100%
3	Ông. Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	9/9	100%
4	Ông. Nguyễn Văn Luân	Thành viên HĐQT	9/9	100%
5	Bà. Lê Thị Lệ Hằng	Thành viên HĐQT	9/9	100%
6	Ông. Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT	9/9	100%
7	Ông. Lê Trung Hải	Thành viên HĐQT	9/9	100%

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

✦ **Về quản lý kinh doanh:** Căn cứ vào Kế hoạch SXKD năm 2014 do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, Tổng Giám đốc triển khai các giải pháp kinh doanh, kế hoạch công việc hàng tháng, hàng tuần một cách linh hoạt để phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của HĐQT. Quá trình thực hiện công tác điều hành quản lý Công ty tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ Công ty quy định.

✦ **Về quản lý tài chính:**

Tình hình tài chính công ty năm 2014 lành mạnh, vốn được bảo toàn và phát triển, đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động. Mọi hoạt động đều được kiểm tra và giám sát bởi Ban Kiểm soát của công ty theo định kì.

Công tác thông tin, báo cáo kịp thời, quyết toán đúng theo quy định, đảm bảo cho việc điều hành và kinh doanh hiệu quả.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1. Tiểu ban chiến lược SXKD và tái cấu trúc doanh nghiệp:

- Tiểu ban chiến lược đã cùng với Tổng Giám đốc hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty 2015 - 2017, tiếp tục hoàn thiện, sắp xếp bộ máy tổ chức quản lý công ty và các Công ty con theo cơ cấu tổ chức đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản Trị thông qua theo hướng quản lý tập trung, tinh gọn và hiệu quả, chú trọng vào các hoạt động sản xuất, quản lý tài chính, đầu tư máy móc thiết bị và chỉnh trang lại các nhà máy nhằm gia tăng năng lực sản xuất.
- Cùng với Tổng Giám đốc, thường xuyên xem xét, triển khai các giải pháp giải quyết hàng tồn kho, đa dạng hóa ngành hàng và khách hàng, quản lý và tiết kiệm chi phí, đảm bảo cho hoạt động sản xuất được liên tục và tăng thu nhập cho người lao động thông qua việc hoàn thiện lại hệ thống quản lý chất lượng, chuẩn hóa các quy trình trong hệ thống, tăng cường kiểm soát nội bộ, giảm thời gian tồn kho của hàng hóa để gia tăng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục hoàn thiện những Quy định, Quy chế và Hệ thống quy chuẩn – chất lượng.
- Ban hành các chính sách ưu đãi trong tuyển dụng, ổn định và thu hút nguồn nhân lực, cải tiến hệ thống lương, thưởng để tạo động lực thúc đẩy tăng năng suất trong sản xuất.
- Khen thưởng cho những tập thể và cá nhân lao động xuất sắc, giỏi.

3.2. Tiểu ban tài chính:

Tiểu ban tài chính đã cùng với Tổng Giám đốc :

- Thực hiện kế hoạch vốn và nguồn vốn đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong hoạt động tài chính
- Triển khai công tác kiểm tra, kiểm soát và giám sát hoạt động tài chính, giám sát giá trị lượng hàng tồn kho để có những giải pháp kịp thời, ổn định tình hình tài chính doanh nghiệp.
- Đánh giá định kỳ tình hình thực hiện các dự án đầu tư, hiệu quả đầu tư để có những quyết định phù hợp nhằm đảm bảo hiệu quả của vốn đầu tư.
- Công tác kế toán tài chính đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty .

3.3. Tiểu ban khai thác và phát triển bất động sản:

- Tiếp tục các công việc về xúc tiến các thủ tục pháp lý và tìm đối tác cho việc thực hiện chủ trương hợp tác các dự án bất động sản đối với những mặt bằng hiện có của Công ty, chỉnh trang lại các địa điểm kinh doanh và nhà máy sản xuất của Công ty.



- Chủ động tiếp xúc, hợp tác với các đối tác có tiềm năng để mở ra cơ hội đầu tư kinh doanh các dự án mới cho Công ty

3.4. Tiểu ban Quan hệ nhà đầu tư:

Tiểu ban đã chủ động gặp gỡ, tiếp xúc, giải đáp kịp thời mọi thắc mắc, khiếu nại của các nhà đầu tư, đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và chính xác cho các cổ đông cũng như các quy định về công bố thông tin của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.

II. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số:01/2014/ NQ -HDQT	14/02/2014	Phê duyệt Báo cáo tài chính Quý 4.2013
2	Số:02/2014/ NQ -HDQT	11/03/2014	Phê duyệt triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014
3	Nghị Quyết ĐHCD thường niên 2014	20/4/2014	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Thông qua các báo cáo hoạt động SXKD năm 2013 của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và báo cáo Ban Kiểm soát năm 2013 ▪ Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã kiểm toán. ▪ Thông qua phương án chia cổ tức bổ sung năm 2013 và cổ tức cho năm 2014 ▪ Thông qua kế hoạch SXKD năm 2014 ▪ Thông qua Ngân sách đầu tư cho năm 2014 ▪ Thông qua việc thay đổi điểm trụ sở chính của Công ty ▪ Thông qua việc chủ tịch HDQT đồng thời là Tổng Giám đốc Cty ▪ Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2014 ▪ Thông qua thù lao, chi phí HDQT, BKS năm 2014
4	Số:04/2014/ NQ-HĐQT	23/04/2014	Phê duyệt Báo cáo tài chính Quý 1.2014
5	Số:05/2014/ NQ-HĐQT	05/05/2014	Mua lại 13.750 cổ phiếu ESOP của CBCNV nghi việc làm cổ phiếu quỹ
6	Số:06/2014/ NQ-HĐQT	12/06/2014	Chi trả cổ tức bổ sung năm 2013 bằng tiền (10%) và triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 02/08/2014.
7	Số:11/2014/ NQ-HĐQT	08/07/2014	Thay đổi ngày Đại hội đồng cổ đông bất thường là ngày 14/08/2014

021
ÔNG
CỔ PH
UẤT KI
T NHẢ
INH TI
GILIN
NHVT

8	Số:12/2014/ NQ-HĐQT	24/07/2014	Phê duyệt Báo cáo tài chính Quý 2.2014
9	Số:13/2014/ NQ-HĐQT	24/07/2014	Mua lại 15.750 cổ phiếu ESOP của CBCNV nghỉ việc làm cổ phiếu quỹ
10	Số:18/2014/ NQ-HĐQT	21/10/2014	Phê duyệt Báo cáo tài chính Quý 3.2014
11	Số:19/2014/ NQ-HĐQT	17/12/2014	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để phê duyệt phương án trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 20%/mệnh giá cho phần còn lại của năm 2013 và năm 2014 là 80%/mệnh giá

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
01	Võ Văn Hào		Trưởng Ban Kiểm soát					25/4/2013	7/5/2014	Từ nhiệm

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan

- Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan (danh sách đính kèm)
- Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Cty Cp SXKD XNK Bình Thạnh	Giao dịch Cổ phiếu quỹ	212.500	1,53%	242.000	1,74%	Mua cp quỹ từ CBCNV nghỉ việc theo quy chế ESOP
02	Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT	80.450	0,58%	82.500	0,60%	Nâng tỷ lệ sở hữu
03	Đào Thúy Duyên	Mẹ của Thành viên HĐQT - Nguyễn Việt Cường	600.000	4,38%	400.000	2,92%	Cơ cấu danh mục đầu tư
04	Đào Sỹ Trung	Thành viên Ban Kiểm soát	18.286	0,13%	5.006	0,04%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
05	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	652.402	4,76%	2.500	0,02%	Chuyển tài sản sang Cty cá nhân để tiện quản lý

8166
TY
AN
NH. DOY
KHA
ANB
EXJ
HOC

3. Các giao dịch khác của cổ đông lớn:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu trước khi giao dịch		Số cổ phiếu sở hữu sau khi giao dịch		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Cty TNHH NDH Việt Nam	19/09/2014	1.019.650	7,66%	398.300	2,91%	Cơ cấu danh mục đầu tư
02	Cty cổ phần XNK Thủy sản Bến Tre	29/09/2014	650.000	4,75%	1.048.300	7,66%	
03	Cty cổ phần XNK Thủy sản Bến Tre	22-29/12/2014	1.048.300	7,66%	650.000	4,75%	

V. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không có

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD XNK BÌNH THẠNH
GILIMEX

334A Phan Văn Trị, Phường 11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
Điện thoại : 08-35162288 Fax: 08-35160118



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
ĐẾN NGÀY 31/12/2014

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu	Ghi chú
I	Lê Hùng		Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Người CBTT						1.558.611	11,39%	
1.1	Dương Thùy Linh							Vợ	0		
1.2	Lê Nguyễn							Cha	0		
1.3	Lê Ngưu							Anh	0		
1.4	Lê Hải							Anh	0		
1.5	Lê Thị Cẩm Giang							Em	0		
1.6	Lê Thị Mộc Lan							Em	0		
1.7	Cty TNHH MTV Bất động sản Gia Định							Chủ tịch Cty	629.940	4,60%	
1.8	Cty TNHH May Thanh Mỹ							Chủ tịch Cty	827.050	6,04%	
1.9	Cty Cổ phần May hàng gia dụng GILIMEX-PPJ							Chủ tịch HĐQT	1.500.000	10,96%	
1.10	Cty cổ phần XNK và Đầu Tư Thừa Thiên Huế							Chủ tịch HĐQT	300.000	2,19%	



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu	Ghi chú
2	Nguyễn Việt Cường		Thành viên HĐQT						82.500	0,60%	
2.1	Dào Thúy Duyên							Me	400.000	2,92%	
3	Lê Thị Lệ Hằng		Thành viên HĐQT						5.000	0,04%	
3.1	Lê Văn Châu							Bố	0		
3.2	Nguyễn Thị Mậu							Mẹ	0		
3.3	Nguyễn Việt Ninh							Chồng	0		
3.4	Nguyễn Lê Minh							Con	0		
3.5	Nguyễn Lê Minh Tùng							Con	0		
3.6	Lê Thị Lệ Thủy							Chị	0		
3.7	Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI (SSIAM)							Tổng Giám Đốc	1.948.200	14,24%	
3.8	Công ty cổ phần Giống cây trồng Trung ương							Phó chủ tịch HĐQT			
3.9	Công ty cổ phần chiếu xạ An Phú							Ủy viên HĐQT			
3.10	Công ty cổ phần chế biến hàng xuất khẩu Long An (Lafooco)							Ủy viên HĐQT			
4	Nguyễn Mạnh Hùng		Thành viên HĐQT						2.500	0,02%	
4.1	Nguyễn Duy Kích							Cha			
4.2	Nguyễn Thị Liên							Mẹ			
4.3	Nguyễn Thị Lý							Vợ			

KẾ TÍNH TOÁN
 TÀI CHÍNH
 SỔ SÁCH
 BẢNG
 (C)
 (H)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu	Ghi chú
4.4	Nguyễn Duy Hưng							Anh trai			
4.5	Nguyễn Thị Vân Yên							Chị gái			
4.6	Nguyễn Hồng Nam							Anh trai			
4.7	Cty TNHH NGUYỄN SÀI GÒN							Chủ tịch Công ty	649.902	4,75%	
5	Nguyễn Hoài Nam		Thành viên HĐQT						5.000	0,04%	
5.1	Nguyễn Bắc Lũng							Bố	0		
5.2	Vũ Kiều Nữ							Mẹ	0		
5.3	Vũ Thúy Quỳnh							Vợ	0		
5.4	Nguyễn Vũ Thảo Linh							Con	0		
5.5	Nguyễn Hoài Phương							Em	0		
6	Nguyễn Văn Luân		Thành viên HĐQT						5.000	0,04%	
6.1	Lê Thị Thanh Hải							Vợ	0		
6.2	Nguyễn Thị Huệ							Chị gái	0		
6.3	Hoàng Thị Chinh							Mẹ	0		
6.4	Công ty Cổ phần Dầu tư Thủy Dương							Chủ tịch HĐQT	0		
6.5	Công ty CP Sản xuất và Thương mại Đãi Loan							Chủ tịch HĐQT	0		
6.6	Công ty CP Xây dựng và TM Thủy Dương							Chủ tịch HĐQT	0		
7	Lê Trung Hải		Thành viên HĐQT						0		

18/06
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 ĐẦU TƯ VÀ
 THƯƠNG MẠI
 ĐÃI LOAN
 (MEX)
 PHỐ

Sct	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu	Ghi chú
8	Đào Sỹ Trung		Thành viên BKS						5.006	0,04%	
8.1	Đào Văn Trong							cha	0		C.P.K.H. H. H.
8.2	Trần Thị Phương							mẹ	0		
8.3	Đào Thị Mai Hương							chị	0		
8.4	Bùi Thị Minh Trang							vợ	0		
8.5	Đào Minh Thư							con	0		
9	Nguyễn Đức Minh		Thành viên BKS						0		
10	Nguyễn Thị Minh Hiếu		Kế toán trưởng						45.000	0,33%	
10.1	Mai Thị Luận							Mẹ	0		
10.2	Nguyễn Nhật Phương							Em	0		
10.3	Nguyễn Thị Minh Hiền							Em	0		

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 15 Tháng 01 Năm 2015

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ HÙNG